

Nâng cao kỹ năng nói tiếng Pháp qua các hoạt động văn hóa cho sinh viên ngành ngôn ngữ Anh

Đồng Minh Thành*; Nguyễn Hiểu Thảo*

*ThS, Khoa Ngoại ngữ, Trường Đại học Trà Vinh

Received: 2/11/2024; Accepted: 12/11/2024; Published: 20/11/2024

Abstract: In the context of globalization, language learning encompasses linguistic skills and an understanding of cultural dimensions. This article focuses on improving French speaking skills for English major students in Vietnam by integrating intercultural activities into the curriculum. It addresses students' challenges, including language proficiency levels, class size, and cultural barriers. By incorporating activities such as role-playing, debates, and authentic material use, this research aims to enhance students' communicative abilities and cultural awareness, preparing them to interact effectively in multicultural settings and develop as global citizens.

Keywords: French speaking skills, intercultural activities, language learning

1. Mở đầu

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, kỹ năng ngôn ngữ không chỉ dừng lại ở việc sử dụng ngôn từ mà còn bao hàm cả sự hiểu biết về các khía cạnh văn hóa của ngôn ngữ. Việc học tiếng Pháp như một ngoại ngữ 2 cho các SV ngành Ngôn ngữ Anh tại các trường đại học Việt Nam ngày càng được chú trọng. Tuy nhiên, việc học tiếng Pháp vẫn còn gặp nhiều trở ngại, đặc biệt là trong phát triển kỹ năng nói do những giới hạn về môi trường thực hành và thiếu đi sự trải nghiệm văn hóa thực tế. Để giải quyết vấn đề này, bài nghiên cứu đề xuất tích hợp các hoạt động liên văn hóa vào quá trình giảng dạy kỹ năng nói nhằm nâng cao kỹ năng giao tiếp (KNGT) và giúp SV phát triển khả năng ứng phó trong các bối cảnh giao tiếp đa văn hóa.

Theo Liddicoat và Scarino (2013), giảng dạy theo hướng liên văn hóa đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành thái độ tích cực đối với các khác biệt văn hóa. Khi SV được tiếp xúc với các góc nhìn và thực hành văn hóa khác nhau, phương pháp này tạo điều kiện cho các tương tác hài hòa và tôn trọng hơn giữa các cá nhân thuộc các nền văn hóa khác nhau.

Bằng cách tích hợp các hoạt động như: Mô phỏng và trò chơi đóng vai; Thảo luận và tranh luận; Sử dụng tài liệu thực tế trong học tập SV có thể trải nghiệm thực tế các tình huống văn hóa khác nhau. Qua đó, việc lồng ghép các liên văn hóa trong quá trình giảng dạy không chỉ nâng cao kỹ năng ngôn ngữ mà còn hình thành ở SV thái độ tôn trọng và hiểu biết đa văn hóa, chuẩn bị cho họ trở thành những công dân toàn cầu.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái niệm văn hóa

Thuật ngữ “văn hoá” được sử dụng rộng rãi trong các ngành KHXH & NV, nhưng định nghĩa của nó thay đổi đáng kể tùy theo các góc nhìn lý thuyết. Sự phát triển của các nghiên cứu về nhân học, xã hội học và tâm lý học văn hóa đã dẫn đến những cách giải thích đa dạng, làm phong phú thêm sự hiểu biết của chúng ta về các động thái của con người trong xã hội.

Từ góc nhìn tâm lý học và nhận thức, Bruner (1996) định nghĩa văn hóa trong giáo dục như một phương tiện không chỉ để truyền tải kiến thức mà còn như một khung nhận thức giúp cá nhân phát triển khả năng tư duy và học tập. Theo Bruner, văn hóa trong giáo dục cung cấp các công cụ biểu tượng và ngôn ngữ, cho phép người học xây dựng và hiểu rõ thế giới xung quanh. Quan điểm của ông nhấn mạnh vai trò của văn hóa trong việc định hình phương pháp tư duy và nhận thức, đặc biệt là trong môi trường giáo dục.

Meirieu, nhà giáo dục người Pháp, cũng nhấn mạnh rằng văn hóa trong giáo dục không chỉ là việc truyền đạt tri thức mà còn là quá trình giúp người học “chiếm lĩnh thế giới” – tức là hiểu và khám phá thế giới xung quanh.

Những quan điểm trên cho thấy văn hóa là một khái niệm rộng, không chỉ bao gồm các giá trị, phong tục và tri thức, mà còn là công cụ giúp con người xây dựng bản sắc, khả năng tư duy và nhận thức về thế giới. Đặc biệt trong lĩnh vực giáo dục, văn hóa không chỉ là phương tiện truyền tải kiến thức mà còn là nền tảng để phát triển khả năng tư duy độc lập và nhận thức xã hội.

2.2. Những yếu tố gây khó khăn cho SV trong phát triển kỹ năng nói (KNN) tiếng Pháp

Việc học tiếng Pháp như một ngoại ngữ là một thử

thách lớn đối với SV. Đặc biệt là với kỹ năng nói, các khó khăn không chỉ bao gồm sự đa dạng về trình độ ngôn ngữ trong lớp, quy mô lớp học, và vai trò của GV, mà còn liên quan đến rào cản văn hóa. Ngôn ngữ và văn hóa có mối liên hệ mật thiết, vì vậy, việc nắm bắt các yếu tố văn hóa trong khi học kỹ năng nói là một trở ngại lớn cho nhiều SV.

2.2.1. Sự khác biệt về trình độ ngôn ngữ

Một trong những khó khăn lớn nhất khi học nói tiếng Pháp là sự đa dạng về trình độ ngôn ngữ trong cùng một lớp. Sự khác biệt về trình độ ngôn ngữ giữa các SV trong lớp học tiếng Pháp không chỉ gây khó khăn về mặt kỹ thuật mà còn tác động đến khả năng hiểu biết về bối cảnh văn hóa khi giao tiếp. Việc học tiếng Pháp không đơn thuần là học một hệ thống ngôn ngữ mới mà còn là việc tiếp thu các yếu tố văn hóa đặc thù của người Pháp. Theo Sauvage và Gardies (2011), những sắc thái về cú pháp và âm vị thường chứa đựng các hàm ý văn hóa, gây khó khăn cho SV không quen thuộc với các biểu đạt xã hội và phong cách giao tiếp đặc trưng.

Đối với GV, việc đánh giá chính xác KNN của SV không chỉ phức tạp mà còn dễ dẫn đến những cản trở trong giảng dạy. Theo David và Abry (2012), việc áp dụng một phương pháp sư phạm linh hoạt là rất quan trọng để người học có thể phát triển theo khả năng của mình. Phương pháp này khuyến khích việc tạo ra các nhóm đồng nhất hoặc khác biệt dựa trên kỹ năng của SV, đồng thời cung cấp các tài liệu học phù hợp với từng trình độ. Đối với người mới bắt đầu, nên sử dụng các đoạn hội thoại có cấu trúc, trong khi những SV nâng cao có thể tham gia vào các cuộc thảo luận phức tạp hơn. Bên cạnh đó, khả năng tự học đóng vai trò quan trọng trong quá trình này, giúp SV tiến bộ theo tốc độ riêng của họ thông qua các hoạt động phù hợp với nhu cầu của từng cá nhân.

2.2.2. Quy mô lớp học

Một vấn đề lớn khác trong giảng dạy KNN tiếng Pháp là quy mô lớp học. Các lớp học đông làm giảm cơ hội giao tiếp và tương tác cá nhân với GV, điều này càng làm cho việc học văn hóa và thực hành các tình huống giao tiếp thực tế trở nên khó khăn. Khi lớp học đông, SV ít có cơ hội tiếp xúc với GV, hạn chế khả năng hỏi đáp về các khác biệt văn hóa trong giao tiếp, điều này cản trở quá trình học ngôn ngữ hiệu quả.

Lớp học đông không chỉ gây khó khăn cho việc truyền tải kiến thức mà còn dẫn đến sự tham gia không đồng đều giữa các SV. Monso (2014) cho rằng quy mô lớp học nhỏ hơn sẽ tạo điều kiện học tập tốt hơn, đặc biệt trong việc phát triển các KNGT cá nhân. Trong

lớp học nhỏ, SV có thể nhận được phản hồi cụ thể hơn về cách sử dụng từ ngữ và phong cách nói, cũng như cách biểu đạt các ý tưởng phù hợp với văn hóa Pháp. Điều này giúp SV không chỉ nắm vững ngôn ngữ mà còn hiểu rõ hơn về các phong cách biểu đạt, những sắc thái trong cách dùng từ và ngữ điệu trong tiếng Pháp.

2.2.3. Ảnh hưởng của GV đến kết quả học tập của SV

Trong môi trường học ngoại ngữ, vai trò của GV trong việc phát triển KNN cho SV là vô cùng quan trọng, đặc biệt khi SV gặp phải các rào cản văn hóa trong ngôn ngữ. Như Bruner (1990) đã chỉ ra, GV không chỉ là người truyền đạt kiến thức mà còn là cầu nối giúp SV hiểu thêm về ngữ cảnh văn hóa trong giao tiếp. Bằng cách cung cấp sự hỗ trợ và các ví dụ thực tiễn, GV có thể giúp SV vượt qua sự lo lắng khi giao tiếp bằng tiếng Pháp và tự tin hơn trong các tình huống giao tiếp đa văn hóa. Giảng dạy các yếu tố văn hóa trong ngôn ngữ giúp SV nhận thức được các quy tắc xã hội, phong cách ứng xử và sự khác biệt trong giao tiếp của người Pháp so với các nền văn hóa nước nhà.

Ngoài ra, một GV với kỹ năng quản lý lớp học tốt có thể tạo môi trường học tập cân bằng giữa các SV. Điều này giúp SV dễ dàng hơn trong việc tự học và phát triển kỹ năng ngôn ngữ theo nhu cầu riêng của mình, đồng thời đảm bảo sự đoàn kết và hợp tác trong nhóm. Khi SV cảm thấy thoải mái trong lớp học, họ sẽ tham gia tích cực hơn, chia sẻ và tìm hiểu thêm về văn hóa Pháp từ bạn bè và GV, từ đó giúp nâng cao cả kỹ năng ngôn ngữ và hiểu biết văn hóa.

2.3. Các hoạt động liên văn hóa để nâng cao KNN tiếng Pháp

Trong thời đại toàn cầu hóa, việc giảng dạy tiếng Pháp như một ngoại ngữ không thể tách rời khỏi yếu tố văn hóa. Phương pháp tiếp cận liên văn hóa giúp SV không chỉ học ngôn ngữ mà còn phát triển khả năng tương tác và tôn trọng các nền văn hóa khác nhau. Dưới đây là các phương pháp cụ thể để áp dụng tiếp cận liên văn hóa vào giảng dạy tiếng Pháp tại Việt Nam, nhằm giúp SV không chỉ nâng cao khả năng ngôn ngữ mà còn phát triển các kỹ năng cần thiết cho một công dân toàn cầu.

2.3.1. Hoạt động 1: Mô phỏng và trò chơi đóng vai

Phương pháp: Trò chơi đóng vai là một cách hiệu quả để SV thực hành các KNGT bằng tiếng Pháp trong bối cảnh văn hóa đa dạng. Phương pháp này cho phép SV nhập vai vào các tình huống thực tế, nơi họ phải sử dụng ngôn ngữ một cách linh hoạt và phù hợp với các quy tắc văn hóa khác nhau.

Ví dụ chi tiết: GV có thể tổ chức một buổi “tiệc giao lưu quốc tế” giả lập trong lớp học. Mỗi SV được

giao một vai là một người đến từ một quốc gia nói tiếng Pháp khác nhau như Pháp, Canada, hoặc Bỉ. Họ sẽ phải tìm hiểu về quốc gia mà mình đại diện, từ ngữ chào hỏi, cách cư xử, các phong tục cơ bản như cách mời và từ chối lời mời. Sau đó, SV sẽ giao lưu với nhau trong một bối cảnh giả lập như một buổi tiệc quốc tế, nơi họ phải trò chuyện, đặt câu hỏi về quốc gia của nhau, và thể hiện sự tôn trọng các phong tục khác nhau. Điều này giúp SV rèn luyện khả năng giao tiếp linh hoạt, phản ứng nhanh trong tình huống và thể hiện sự tôn trọng, nhạy cảm với văn hóa của từng quốc gia.

Lợi ích: Phương pháp này giúp SV tiếp cận một cách sống động và thực tiễn với các quy tắc văn hóa khác nhau, rèn luyện kỹ năng ứng xử linh hoạt, đồng thời tạo không khí lớp học vui tươi, khuyến khích sự tham gia nhiệt tình.

2.3.2. Hoạt động 2: Thảo luận và tranh luận

Phương pháp: Thảo luận và tranh luận là phương pháp thúc đẩy SV suy nghĩ sâu sắc và phát triển kỹ năng tư duy phản biện trong các vấn đề liên văn hóa. Qua đó, SV được khuyến khích chia sẻ ý kiến, lập luận và phản hồi một cách lịch sự, tôn trọng.

Ví dụ chi tiết: GV có thể tổ chức một buổi thảo luận về chủ đề “Sự khác biệt trong phong tục lễ hội giữa Pháp và Việt Nam.” SV có thể chia thành các nhóm nhỏ và thảo luận về các lễ hội điển hình như Tết Nguyên Đán tại Việt Nam và Lễ Giáng Sinh ở Pháp. Mỗi nhóm sẽ trình bày quan điểm của mình về các khía cạnh như cách tổ chức, giá trị văn hóa, cách thể hiện tình cảm và tôn trọng trong mỗi lễ hội. GV có thể đưa ra câu hỏi gợi ý như: «Tại sao người Pháp thường tặng quà vào dịp Giáng Sinh?», «Người Việt có cách nào thể hiện sự kính trọng đối với người lớn tuổi vào dịp Tết?»

Lợi ích: Hoạt động này giúp SV không chỉ phát triển KNKT mà còn khuyến khích họ suy nghĩ và nhìn nhận văn hóa của mình dưới góc nhìn đa chiều. Họ sẽ học cách tôn trọng các phong tục khác nhau và hiểu được ý nghĩa sâu sắc của từng truyền thống văn hóa.

2.3.3. Hoạt động 3: Sử dụng tài liệu thực tế trong học tập

Sử dụng tài liệu thực tế là một phương pháp hiệu quả để SV tiếp cận ngôn ngữ và văn hóa theo cách chân thực nhất. Theo Demaizière và Duperray (2008), việc sử dụng các tài liệu như phim, chương trình truyền hình, podcast và bài báo trong lớp học giúp SV trải nghiệm ngôn ngữ trong các tình huống thực tế và đa dạng. Những tài liệu này không chỉ cải thiện kỹ năng ngôn ngữ mà còn cung cấp góc nhìn về văn hóa, các biểu đạt ngôn ngữ, và các sắc thái ý nghĩa khác

nhau – các yếu tố cần thiết cho việc giao tiếp hiệu quả.

Ví dụ chi tiết: GV chiếu một đoạn phim ngắn bằng tiếng Pháp trong đó nhân vật sử dụng tiếng lóng hoặc ngôn ngữ thường ngày để SV làm quen với các biểu đạt ngôn ngữ tự nhiên. Sau đó, SV có thể được yêu cầu phân tích cách sử dụng ngôn từ, phong cách giao tiếp và các tình huống văn hóa trong đoạn phim. Ngoài ra, GV có thể đưa các bài báo thời sự từ báo chí Pháp để SV thảo luận, từ đó làm phong phú kiến thức ngôn ngữ và văn hóa.

Lợi ích: Phương pháp sử dụng tài liệu thực tế mang lại nhiều lợi ích cho SV trong việc phát triển kỹ năng ngôn ngữ và hiểu biết văn hóa. Nhờ tiếp xúc với các tình huống giao tiếp tự nhiên, SV có thể cải thiện kỹ năng nghe, nhận diện ngôn ngữ thực tế qua các giọng điệu và ngữ điệu đa dạng, đồng thời hiểu sâu sắc hơn các biểu đạt văn hóa, tiếng lóng và cách nói thường ngày của người bản xứ. Những tài liệu này giúp SV rèn luyện khả năng ứng dụng ngôn ngữ trong giao tiếp đời sống, từ đó tăng cường sự tự tin và thoải mái khi trò chuyện với người bản ngữ.

3. Kết luận

Học nói tiếng Pháp như một ngoại ngữ không chỉ là việc học các từ vựng và ngữ pháp mới mà còn là việc tìm hiểu về một nền văn hóa mới. Các khó khăn về trình độ ngôn ngữ, quy mô lớp học, và vai trò của GV đều là những yếu tố cản trở quá trình học tập của SV. Việc tiếp thu văn hóa Pháp qua ngôn ngữ đòi hỏi sự hướng dẫn chi tiết từ GV và môi trường học tập tương tác, nơi SV có thể thực hành giao tiếp trong các tình huống văn hóa thực tế.

Tổ chức các lớp học với các hoạt động linh hoạt và chú trọng đến yếu tố văn hóa sẽ giúp SV dễ dàng hòa nhập vào môi trường học tiếng Pháp. Bằng cách học hỏi các biểu đạt ngôn ngữ và văn hóa, SV sẽ trở nên tự tin hơn khi giao tiếp với người bản ngữ, nâng cao khả năng giao tiếp và hiểu biết văn hóa một cách toàn diện.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Bruner, J. (1990). *Acts of Meaning*. Cambridge, MA: Harvard University Press.
- [2]. Bruner, J. S. (1996). *The Culture of Education*. Cambridge, MA: Harvard University Press.
- [3]. David, C., & Abry, D. (2012). *Enseigner le FLE dans une classe multi-niveaux*. Hachette FLE, p. 18.
- [4]. Demaizière, F., & Duperray, M. (2008). *Apprendre une langue dans un monde communicatif* (pp. 85-90). Lyon: ENS Éditions.
- [5]. Liddicoat, A. J., & Scarino, A. (2013). *Intercultural Language Teaching and Learning* (p. 88). Oxford: Wiley-Blackwell.